TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ KON TUM** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 134/2022/QĐST-HNGĐ	*Kon Tum, ngày 08 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 190/2022/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Huỳnh Thị Mỹ V, sinh năm 1987

- Bị đơn: Anh Bùi Văn H , sinh năm 1982

Cùng địa chỉ: 44 Lạc Long Quân, phường Quang T, thành phố K T, tỉnh K T.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81,82,83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 6 năm 2022 là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày để từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Huỳnh Thị Mỹ V và anh Bùi Văn H .

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Huỳnh Thị Mỹ V và anh Bùi Văn H thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Huỳnh Thị Mỹ V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con là Bùi Văn A sinh ngày 28/6/2009 và Bùi B sinh ngày 10/8/2015 cho đến khi con đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Anh Bùi Văn H cấp dưỡng nuôi hai con chung mỗi tháng 4.000.000 đ (Bốn triệu đồng) vào ngày 10 hàng tháng, thời hạn cấp dưỡng tính từ tháng 6/2022.

Áp dụng Điều 357 của Bộ luật dân sự: Kể từ ngày chị Huỳnh Thị Mỹ V có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Bùi Văn H chậm cấp dưỡng số tiền nêu trên, thì phải trả lãi đối với số tiền chậm cấp dưỡng theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Anh Bùi Văn H được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở, không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

2.3.Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 144; khoản khoản 3, 4 Điều 147 Bộ Luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Toà án. Chị Huỳnh Thị Mỹ V và anh Bùi Văn H phải chịu 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Anh Bùi Văn H phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con 150.000 đồng nhưng chị V nhận chịu toàn bộ án phí cho cả anh H tổng cộng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Được đối trừ tiền tạm ứng án phí chị V đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000789 ngày 28/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị.

***Nơi nhận*:**
- Viện kiểm sát nhân dân TP Kon Tum;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP Kon Tum;
- Các đương sự;
- Nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Bá Nghiên